TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **88**/2024/QĐST-DS	*Biên Hòa, ngày 13 tháng 05 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2024, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" thụ lý số: **449**/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 04 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: **Ông Lê Xuân H**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ 4, khu 15, xã L, huyện L, tỉnh Đ.

Bị đơn:

+ **Ông Đào Văn T**, sinh năm 1980.

+ **Bà Lê Thị H1**, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Nhà không số, tổ 17, khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Đ.

2. **Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bị đơn ông Đào Văn T và bà Lê Thị H1 đồng ý trả cho nguyên đơn ông Lê Xuân H số tiền **5.000.000.000đ** (Năm tỷ đồng).

3. **Về án phí DS-HGT**: Bị đơn ông Đào Văn T và bà Lê Thị H1 tự nguyện chịu số tiền 56.500.000đ (Năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự hòa giải thành. Hoàn trả nguyên đơn ông Lê Xuân H số tiền 56.500.000đ (Năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003524 ngày 24/4/2024 Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

THẨM PHÁN

Trương Thị Diệp